

## ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021;  
phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Năm 2021 là năm diễn ra nhiều sự kiện, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 trong bối cảnh có những thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen. Thuận lợi về tình hình thời tiết, nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp; các dự án năng lượng tái tạo tiếp tục phát huy hiệu quả; khí thế mới của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh sau thành công của Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp hơn so với dự báo, nguồn lực đầu tư công giảm mạnh, một số cơ chế chính sách chậm được ban hành... đã ảnh hưởng sâu sắc, toàn diện đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống của Nhân dân và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Trước bối cảnh đó, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã bám sát chỉ đạo, định hướng của Trung ương, chương trình công tác đề ra và tình hình thực tiễn của tỉnh, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt, kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm 2021, kết quả đạt được như sau:

**I- Những kết quả đạt được trong năm 2021:** Có 10/16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó: kinh tế 2/5 chỉ tiêu, xã hội 3/5 chỉ tiêu, môi trường 2/3 chỉ tiêu và xây dựng Đảng 3/3 chỉ tiêu.

- *Về kinh tế:* 02 tiêu chí đạt chỉ tiêu là: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.907 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 29.920 tỷ đồng, vượt 12,9% kế hoạch, tăng 1,7% so cùng kỳ. 03 chỉ tiêu chưa đạt là: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 9% (kế hoạch tăng 10-11%); GRDP bình quân đầu người ước 68,4 triệu đồng (kế hoạch 69-70 triệu đồng); Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 31,9% (kế hoạch 25-26%), công nghiệp-xây dựng chiếm 38,2% (kế hoạch 36-37%), dịch vụ chiếm 29,9% (kế hoạch 37-38%).

- *Về xã hội:* Có 03 chỉ tiêu đạt kế hoạch: Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia 53,7% (kế hoạch 53,5%); tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 93,8% (kế hoạch 93,8%); tỷ lệ xã đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt 61,7% (kế hoạch 61,7%) và có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (kế hoạch 5 xã). Có 02 chỉ tiêu không đạt: Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,77%, còn 4,56% (kế hoạch giảm 1,5-2%), riêng huyện Bắc Ái tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,66%, vượt 16,5% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61,67% (kế hoạch 63,2%), trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 24,8% (kế hoạch 25%).

- *Về môi trường:* Có 2/3 chỉ tiêu đạt kế hoạch: Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 96% (kế hoạch 96%); tỷ lệ các khu cụm công nghiệp, nhà máy chế biến đang hoạt động có hệ thống xử lý

nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn: môi trường đạt 100% (kế hoạch 100%). Có 01 chỉ tiêu không đạt là tỷ lệ che phủ rừng 46,85% (kế hoạch 47%).

- *Về xây dựng Đảng*: Tính đến ngày 20/11/2021, kết nạp được 702/820 đảng viên, đạt 85,6% chỉ tiêu giao.

Cụ thể như sau:

### **1. Về kinh tế**

*1.1. Nông-lâm nghiệp và thủy sản*: Giá trị sản xuất toàn ngành đạt 12.363 tỷ đồng, tăng 6,02% so cùng kỳ, trong đó nông, lâm nghiệp 5.327 tỷ đồng, tăng 11,2%, thủy sản 7.036 tỷ đồng, tăng 2,4%.

- *Nông nghiệp*: Tập trung chỉ đạo các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, hình thành 02 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tôm giống và rau an toàn An Hải; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững vượt 1,2% kế hoạch và nhân rộng 01 cánh đồng lớn/60ha; diện tích gieo trồng, sản lượng và năng suất một số cây trồng tăng khá; giá trị sản xuất đạt 132 triệu đồng/ha đất canh tác, tỷ lệ diện tích tưới chủ động đạt 60%. Tiếp tục cơ cấu lại ngành chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, phát triển trang trại tập trung có hiệu quả cao, quy mô đàn gia súc được duy trì; các chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm tiếp tục mở rộng. Công tác phòng, chống dịch trên cây trồng, vật nuôi cơ bản được kiểm soát.

- *Lâm nghiệp*: Triển khai công tác trồng rừng đạt kế hoạch; công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng được tăng cường. Vườn quốc gia Núi Chúa được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thế giới.

- *Thủy sản*: Sản lượng khai thác tiếp tục được duy trì ở mức cao, đạt 124.051 tấn, vượt 3,8% kế hoạch, tăng 4,9% so cùng kỳ; chỉ đạo khắc phục cảnh báo của EC đạt kết quả, đến nay không còn trường hợp vi phạm.

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới*: Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 24/5/2011 của Tỉnh ủy; trong năm, huyện Ninh Hải được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và đến cuối năm có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nâng tổng số có 29 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 05 xã nông thôn mới nâng cao, bình quân đạt 16,55 tiêu chí/xã.

*1.2. Công nghiệp-Xây dựng*: Tổng giá trị sản xuất toàn ngành đạt 18.502 tỷ đồng, tăng 12,2% so cùng kỳ.

- *Công nghiệp*: Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao, giá trị sản xuất của ngành đạt 10.823 tỷ đồng, tăng 20% so cùng kỳ; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2021 tăng 29,7% so cùng kỳ. Khâu đột phá về năng lượng tái tạo được tập trung chỉ đạo, phát huy hiệu quả và đóng góp lớn cho tăng trưởng, đã hoàn thành 14 dự án/648 MW, trong đó đã cấp COD 447MW, sản lượng điện tăng khá. Đẩy nhanh tiến độ các dự án động lực đang triển khai như cảng biển tổng hợp Cà Ná giai đoạn 1, thủy điện tích năng Bác Ái, cụm Công nghiệp Quảng Sơn, đang triển khai thủ tục đầu thầu dự án điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1. Một số ngành hàng công nghiệp chế biến bước đầu phục hồi.

- *Xây dựng*: Giá trị sản xuất của ngành đạt 7.679 tỷ đồng, tăng 2,8% so cùng kỳ. Công tác quy hoạch xây dựng được tập trung triển khai, một số đồ án lớn, quan trọng được tập trung chỉ đạo hoàn thành và trình phê duyệt; công tác phát triển đô thị mới được tập trung chỉ đạo quyết liệt, đã tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư 05 khu đô thị mới. Công tác quản lý trật tự xây dựng và quản lý hạ tầng kỹ thuật được tăng cường. Các dự án nhà ở xã hội được đẩy nhanh tiến độ, diện tích sàn nhà ở dự kiến đạt 21m<sup>2</sup> sàn/người.

*1.3. Thương mại-dịch vụ*: tiếp tục gặp nhiều khó khăn do tác động tiêu cực của dịch Covid-19, giá trị sản xuất toàn ngành đạt 11.975 tỷ đồng, tăng 0,2% so cùng kỳ.

- Hoạt động dịch vụ, thương mại, du lịch, lưu trú, vận tải giảm 70-80% so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 24.171 tỷ đồng, đạt 87,9% kế hoạch, tăng 1,2%. Số lượt khách du lịch và lưu trú cả năm đạt 1.140/2.500 nghìn người, bằng 45,6% kế hoạch và giảm 3,1% so cùng kỳ. Hoạt động xuất khẩu thủy sản tiếp tục duy trì mức tăng trưởng; giá trị kim ngạch xuất khẩu thủy sản tăng 25,6% so cùng kỳ. Các giải pháp về bình ổn giá, kiểm soát thị trường, ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm được triển khai đồng bộ.

- Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên tất cả các lĩnh vực được tập trung đẩy mạnh trong bối cảnh dịch Covid-19; tập trung chỉ đạo hoàn thiện Đề án chuyển đổi số gắn với đô thị thông minh; công tác quản lý về xuất bản báo chí được tăng cường, thẩm định và cấp mới 36 giấy phép; bưu chính viễn thông được duy trì, đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt; công tác bảo mật, an toàn thông tin được bảo đảm.

*1.4. Công tác quản lý tài nguyên-môi trường*: Công tác quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất 5 năm cấp tỉnh được quan tâm, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của 7 huyện, thành phố. Triển khai quyết liệt Đề án tăng thu ngân sách từ đất đai; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi sử dụng đất rừng các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, năng lượng tái tạo; công tác thanh, kiểm tra về đất đai, môi trường, khoáng sản được triển khai kịp thời và xử lý theo quy định.

#### *1.5. Tài chính-ngân hàng*

- Tổng thu ngân sách đạt 3.907 tỷ đồng, vượt 0,2% kế hoạch. Công tác quản lý chi ngân sách Nhà nước chặt chẽ đúng quy định, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chi về phòng, chống dịch Covid-19, tổng chi ngân sách đạt 6.591 tỷ đồng, đạt 118% dự toán năm.

- Hoạt động ngân hàng tiếp tục ổn định, an toàn; tình hình nợ xấu được kiểm soát; các quy định về tín dụng, ngoại hối được thực hiện nghiêm, phục vụ tốt hơn nhu cầu vay vốn của người dân và doanh nghiệp; triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp bị thiệt hại bởi dịch Covid-19.

*1.6. Đầu tư phát triển*: Tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đã ban hành và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng quy trình, quy định; đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, dự án quy mô lớn; đến 20/11/2021, giải ngân đạt 1.347.730 triệu đồng, đạt 71% kế hoạch, phần



đầu đến cuối năm giải ngân đạt 100% kế hoạch; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng khá, cơ cấu nguồn vốn đầu tư chuyển dịch tích cực đúng hướng. Công tác đối ngoại được quan tâm thực hiện đúng quy định.

- *Thu hút đầu tư các thành phần kinh tế:* Tập trung chỉ đạo xây dựng các chính sách mới nhằm tạo tình công bằng, minh bạch trong thu hút đầu tư; thực hiện rà soát các dự án chậm tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, có quy mô lớn; đến ngày 20/11/2021 cấp Quyết định chủ trương đầu tư và chấp thuận địa điểm cho 39 dự án/41.579,3 tỷ đồng. Trong năm, đã tiến hành 08 cuộc thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư và doanh nghiệp, kịp thời xử lý theo quy định. Công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được quan tâm.

- *Công tác phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp,* tập trung chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch Covid-19, doanh nghiệp bước đầu được khôi phục sau đợt dịch lần thứ 4, nhiều doanh nghiệp đã quay lại hoạt động sản xuất kinh doanh. Tính đến ngày 20/11/2021, doanh nghiệp thành lập mới có 343 doanh nghiệp/2.819 tỷ đồng, giảm 44,6% số doanh nghiệp và 41,7% số vốn đăng ký so với cùng kỳ; doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng 57,5% so cùng kỳ.

## 2. Về xã hội

### 2.1. Giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ

- *Giáo dục:* Tập trung chỉ đạo triển khai linh hoạt, đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và chất lượng giáo dục trong tình hình mới; kết thúc năm học 2020-2021 quy mô học sinh các cấp được duy trì; tổ chức thành công các kỳ thi tốt nghiệp và tuyển sinh an toàn, nghiêm túc, đúng theo quy định, tỷ lệ học sinh đã tốt nghiệp đạt khá. Tập trung triển khai công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học theo kế hoạch đề ra. Cơ sở vật chất trường lớp học các cấp tiếp tục được quan tâm đầu tư, tỷ lệ trường đạt chuẩn đạt mục tiêu đề ra; đã hoàn thành sáp nhập trường Cao đẳng sư phạm Ninh Thuận vào Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đào tạo:* Trong năm, đã đào tạo nghề cho 6.765 người, đạt 75% kế hoạch, trong đó: đào tạo nghề dài hạn 700 người, dạy nghề ngắn hạn 6.050 người, đào tạo nghề cho lao động nông thôn 167 người, đạt 6,4% kế hoạch.

- *Khoa học công nghệ:* Tập trung chỉ đạo triển khai 36 đề tài, dự án, trong đó đã nghiệm thu 10 đề tài; chỉ đạo xây dựng Chương trình ứng dụng và phát triển khoa học-công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; công tác hỗ trợ phát triển thương hiệu sản phẩm và hướng dẫn đăng ký quyền sở hữu trí tuệ được quan tâm thực hiện; công tác quản lý đo lường được tăng cường, đã kiểm tra 90 cơ sở sản xuất kinh doanh, tất cả đều đạt yêu cầu.

### 2.2. Về Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, kịp thời phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19; đã cơ bản kiểm soát hiệu quả dịch ở giai đoạn đầu và thực hiện việc chuyển hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh đạt kết quả bước đầu. Năng lực tầm soát, xét nghiệm được nâng lên; thực hiện phong tỏa, truy vết, phát hiện và cách ly các trường hợp nghi nhiễm phù hợp, đúng quy định;

hỗ trợ nhân lực y tế các tỉnh phía Nam; công tác tiêm phòng vắc xin được đẩy nhanh và đảm bảo an toàn, đến ngày 20/11/2021 trên 100% dân số từ 18 tuổi trở lên được tiêm chủng. Các bệnh mùa hè được kiểm soát; vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, không có trường hợp ngộ độc thực phẩm.

Công tác phòng chống HIV/AIDS và dân số, kế hoạch hóa gia đình được chú trọng. Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm chỉ đạo triển khai, công tác vận động các tổ chức từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách tiếp tục phát huy hiệu quả.

### *2.3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội*

- Triển khai các chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi Covid-19 kịp thời, đúng định mức, đã hỗ trợ 98.900 triệu đồng, cho 66.449 lượt người theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và chi 63.506 triệu đồng, cho 26.204 lao động từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ; tổ chức nhiều đợt tiếp nhận công dân Ninh Thuận từ các tỉnh phía Nam trở về Tỉnh bảo đảm an toàn và hỗ trợ người dân của tỉnh đang sinh sống tại các tỉnh, thành phố phía Nam thực hiện giãn cách xã hội; phong trào “*Toàn dân tham gia ứng hộ phòng, chống dịch Covid-19*” đạt kết quả, đã vận động được trên 70,9 tỷ đồng.

- Các chính sách hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn được quan tâm; cấp phát kịp thời gạo hỗ trợ của Chính phủ đảm bảo công khai, đúng đối tượng. Trong dịp Tết Tân Sửu, đã tổ chức thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân, gia đình chính sách và tổ chức Tết cho đồng bào thiết thực, ý nghĩa.

- Công tác giải quyết việc làm mới được quan tâm; đổi mới công tác tư vấn, giới thiệu việc làm theo hướng tiếp cận người lao động, tăng cường giao dịch trực tuyến; giải quyết việc làm mới cho 11.200 lao động, đạt 70% kế hoạch.

*2.4. Văn hóa, thể thao, phát thanh-truyền hình:* Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị của tỉnh và của cả nước, kỷ niệm các ngày lễ lớn, tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng và mừng xuân Tân Sửu. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; hoạt động chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, hộ nghèo và đồng bào dân tộc; chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động vui xuân đón Tết Nguyên đán Tân Sửu vui tươi, đầm ấm, an toàn và tiết kiệm. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở và giao lưu trực tuyến trên truyền hình được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên.

### *3. Công tác quốc phòng, an ninh*

Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai thực hiện nghiêm túc gắn với công tác phòng chống dịch Covid-19; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và huyện Thuận Bắc theo đúng kế hoạch, bảo đảm an toàn; tổ chức thành công diễn tập Phương án chữa cháy và cứu nạn cấp tỉnh năm 2021.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; các lực lượng vũ trang của tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán và các sự kiện chính trị

quan trọng, nhất là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng trọng điểm, phức tạp, nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra. Công tác đảm bảo an toàn giao thông được tăng cường, tình hình tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí.

#### **4. Kết quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

**4.1. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:** Các cấp ủy đảng chỉ đạo tập trung tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm về Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tình hình, kết quả phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, đạt hiệu quả. Trong bối cảnh dịch Covid-19 phức tạp, công tác tuyên truyền đã có sự đổi mới cho phù hợp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền như: tăng cường tổ chức hội nghị trực tuyến, tuyên truyền qua mạng xã hội...

Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW; phổ biến, quán triệt chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng - chuyên đề năm 2021: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

Công tác triển khai học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng được quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc; đã đổi mới viết thu hoạch bằng hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị tiếp tục được quan tâm. Việc nắm bắt, phản ánh, định hướng tình hình tư tưởng, tâm trạng và dư luận xã hội được tiến hành thường xuyên, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tạo sự thống nhất trong Đảng bộ, sự đoàn kết trong Nhân dân để vượt qua khó khăn, thách thức. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại; công tác nghiên cứu, biên soạn, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, công tác khoa giáo.

#### **4.2. Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ**

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Ban hành Đề án và Nghị quyết về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh.



Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm; công tác chính sách cán bộ, công tác thi đua khen thưởng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng nguyên tắc, chế độ quy định. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được quan tâm; đa số đảng viên trong Đảng bộ có ý thức trách nhiệm, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, nhất là kết nạp đảng viên mới, ban hành chỉ thị tăng cường xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân; tính đến ngày 20/11/2021, kết nạp được 702/820 đảng viên, đạt 85,6% chỉ tiêu giao, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 20.327 đảng viên, sinh hoạt tại 436 tổ chức cơ sở đảng (trong đó: 148 đảng bộ với 1.236 chi bộ trực thuộc và 288 chi bộ cơ sở).

#### 4.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Các cấp ủy đảng đã tiến hành kiểm tra 336 tổ chức đảng (tăng 22 so với cùng kỳ), 464 đảng viên (giảm 76 so với cùng kỳ); giám sát 160 tổ chức đảng (giảm 58 so với cùng kỳ), 255 đảng viên (giảm 285 so với cùng kỳ). Ủy ban Kiểm tra các cấp tiến hành kiểm tra 09 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm (giảm 04 so với cùng kỳ); kiểm tra 73 tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát (tăng 33 so với cùng kỳ) và kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng 55 tổ chức đảng (tăng 36 so với cùng kỳ); kiểm tra tài chính với 128 tổ chức đảng (tăng 80 so với cùng kỳ). Giám sát 68 đảng viên (giảm 138 so với cùng kỳ), 33 tổ chức đảng (giảm 27 so với cùng kỳ). Qua kiểm tra, giám sát hầu hết các tổ chức đảng, đảng viên chấp hành tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Từ đầu năm đến nay, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 54 đảng viên (cấp ủy kỷ luật 42, Ủy ban kiểm tra kỷ luật 12); trong đó: khiển trách 42, cảnh cáo 04, cách chức 02, khai trừ 06.

#### 4.4. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng

Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội các cấp nghiêm túc tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Trung ương và của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Các ngành, cơ quan, địa phương trong tỉnh tiếp tục chủ động công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, nhất là chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch, chuyển đổi vị trí công tác trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Cơ quan chức năng đã tiến hành điều tra, truy tố, xét xử 04 vụ án tham nhũng, với 04 bị can (trong đó: cơ quan cảnh sát điều tra các cấp tiếp tục điều tra 03 vụ/03 bị can; cơ quan tòa án tiến hành xét xử: 01 vụ/01 bị cáo); thu hồi tài sản ước đạt 1.342.266.458 đồng, đạt tỷ lệ 86%. Công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập lần đầu 4.597 người, đạt 100% người phải kê khai.

#### 4.5. Hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp

Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và chương trình đã đề ra; kịp thời cụ thể

hóa các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân các cấp sau khi được củng cố đã tập trung chỉ đạo cụ thể hóa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp; quyết liệt và quan tâm thực hiện các chủ trương, định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; kịp thời tháo gỡ khó khăn thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh; trọng tâm là chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát động các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

*4.6. Công tác dân vận của Đảng tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và đạt được nhiều kết quả tích cực; thực hiện sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Phát huy tốt vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động góp phần tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Chỉ đạo Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 phù hợp trong điều kiện dịch bệnh Covid-19.*

Công tác dân vận chính quyền được quan tâm thực hiện, tăng cường vận động thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: chăm lo, hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19, hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; đền bù, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quan tâm tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định và pháp luật.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; tổ chức được nhiều hoạt động thiết thực, nhất là trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống Covid-19, tích cực tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và phòng, chống dịch Covid-19; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thực hiện tốt chức năng phản biện đối với dự thảo các văn bản của cấp ủy, chính quyền.

## **II- Những khó khăn, hạn chế**

*1. Về kinh tế:* Tác động của dịch Covid-19 phức tạp, khó lường, đặt ra yêu cầu cần tiếp tục nghiên cứu, đánh giá sâu kỹ, có giải pháp thích hợp, hiệu quả hơn để chủ động thích ứng an toàn, linh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 có việc chậm, có lúc còn lúng lúng.

- Việc thực hiện chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế còn khó khăn. Một số nhóm ngành sản xuất gặp khó khăn do thiếu nguyên liệu, thị trường tiêu thụ giảm. Hoạt động thương mại, dịch vụ du lịch giảm mạnh do tác động của dịch Covid-19.

- Việc ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao đối với sản phẩm đặc thù của tỉnh còn hạn chế, chưa tạo đủ nguồn lực để thúc đẩy xuất khẩu.

- Tiến độ triển khai một số công trình trọng điểm, dự án động lực và các khu công nghiệp (Du Long, Phước Nam) còn chậm; công tác thu hút lập đầy các khu,



cum công nghiệp còn nhiều khó khăn. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án còn khó khăn, vướng mắc.

- Hoạt động doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; số doanh nghiệp ngừng hoạt động và giải thể tăng cao. Thu ngân sách trên một số lĩnh vực còn khó khăn; công tác định giá đất còn bất cập, chưa thật hiệu quả, sát thực tiễn. Công tác triển khai lập quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện còn chậm so với kế hoạch.

- Cải cách thủ tục hành chính một số lĩnh vực chưa thật hiệu quả; một số chỉ số về cải cách hành chính giảm mạnh, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh và năng lực cạnh tranh của tỉnh. Kỷ luật, kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm.

**2. Về xã hội:** Thu nhập, đời sống của một bộ phận Nhân dân gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch Covid-19; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm đạt thấp so với kế hoạch, làm ảnh hưởng đến phát triển nguồn nhân lực; tỷ lệ giảm nghèo còn khó khăn.

**3. Về quốc phòng - an ninh:** Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, một số loại tội phạm có dấu hiệu gia tăng, nhất là tội phạm trộm cắp, ma túy, tin dụng đen...

**4. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị:** Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng trong nội bộ và diễn biến tâm trạng xã hội một số thời điểm chưa kịp thời, nhất là thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ có nơi còn chậm. Năng lực triển khai thực hiện một số chủ trương của Đảng, chính sách hiệu quả còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát một số nội dung ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác dân vận ở một số nơi còn thiếu chủ động. Triển khai xây dựng các chương trình, đề án, nghị quyết đề cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV một số nội dung còn chậm.

### III- Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới và trong nước có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong tỉnh, các chủ trương, quyết sách lớn về đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, triển khai các lĩnh vực đột phá... tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội; nhưng nổi lên những khó khăn, thách thức, nhất là dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; nguồn lực đầu tư công hạn chế; một số cơ chế, chính sách chưa kịp thời ban hành; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn... sẽ ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của tỉnh.

#### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 10-11%; GRDP bình quân đầu người đạt 78-79 triệu đồng/người. Cơ cấu kinh tế: Nông-lâm-thủy sản chiếm 27-28%; công nghiệp-xây dựng chiếm 40-41%; dịch vụ chiếm 32-33%. Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đạt 37,6%. Năng suất lao động tăng 10,04%. Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển chiếm 40,6% GRDP; tỷ

trọng kinh tế số chiếm 12% GRDP. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 30.000-30.500 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn khoảng 3.490 tỷ đồng.

- *Về xã hội:* Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm 1,5-2%. Có 02-03 xã đạt chuẩn nông thôn mới (nâng tổng số toàn tỉnh đạt 66-68% xã đạt chuẩn nông thôn mới) và 04-05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 55-56%. Đào tạo nghề cho 9.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64-65%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 27-28%. Có 95-96% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- *Về môi trường:* Tỷ lệ che phủ rừng đạt 47,1%. Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 97%. Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

- *Về xây dựng Đảng:* Kết nạp từ 800-850 đảng viên mới; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85% trở lên.

## **2. Nhiệm vụ trọng tâm**

### **2.1. Về kinh tế**

#### **2.1.1. Lĩnh vực nông-lâm nghiệp, thủy sản**

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, liên kết chuỗi giá trị hướng đến xuất khẩu các sản phẩm lợi thế; nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả; chuyển đổi cơ cấu cây trồng 1.300-1.500 ha theo hướng hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các vùng nông nghiệp công nghệ cao, trong năm phấn đấu có 02-03 vùng, trong đó hoàn thành 02 vùng tôm giống và rau an toàn An Hải, xúc tiến đầu tư mới vùng Thành Sơn-Phước Nhơn. Giá trị sản xuất trên diện tích đất chủ động nước tưới đạt 137 triệu đồng/ha; tỷ lệ đất sản xuất chủ động nước tưới đạt 60,5%. Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, an toàn sinh học, hiệu quả, giá trị cao, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng, triển khai kế hoạch tổng thể bảo tồn, khai thác, phát huy hiệu quả và phát triển Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn quốc gia Núi Chúa.

Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; ứng dụng công nghệ trong nuôi trồng các loại thủy sản có giá trị cao, thủy sản biển sâu. Đẩy mạnh cơ cấu lại nghề khai thác hải sản, khuyến khích khai thác vùng khơi, phát triển mô hình dịch vụ trên biển; phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ, giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng chất lượng các tiêu chí nông thôn mới theo hướng bền vững, hiệu quả. Phấn đấu giá trị sản xuất toàn ngành nông, lâm, thủy sản tăng 3-4%/năm.

#### **2.1.2. Phát triển công nghiệp-xây dựng**

- *Công nghiệp:* Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp, nhất là năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng tái tạo; hoàn thành dự án cảng biển tổng hợp Cà Ná (giai đoạn 1); hoàn tất thủ tục để khởi công dự án tổ hợp điện khí Cà Ná 1.500MW và Khu công nghiệp Cà Ná đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật,

mang lại lợi ích tốt nhất. Hoàn thành và triển khai có hiệu quả Đề án phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch của cả nước.

Tập trung đầu tư hạ tầng, thu hút, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp, nhất là khu công nghiệp Du Long, Phước Nam, cụm công nghiệp Quảng Sơn. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, các ngành sử dụng công nghệ xanh, hiện đại, tiết kiệm năng lượng. Quan tâm hỗ trợ phát triển các làng nghề tiêu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phân đấu giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng bình quân từ 17-18%/năm.

- *Xây dựng*: Tăng cường công tác quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng đô thị; triển khai có hiệu quả chương trình, đề án về phát triển nhà ở, đô thị, phát triển kinh tế đô thị; phát triển các khu dân cư, đô thị mới (*Phù Hà, Đầm Cà Ná, Sông Dinh, Mỹ Phước...*); phát triển mạnh thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phân đấu diện tích sàn nhà ở đạt 22m<sup>2</sup> sàn/người; giá trị sản xuất lĩnh vực xây dựng tăng 14-15%/năm.

*2.1.3. Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch Covid-19:*

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phục hồi tăng trưởng các ngành dịch vụ gắn với đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, nhất là các ngành: du lịch, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản, logistics... Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu; phát triển thương mại điện tử. Thực hiện có hiệu quả Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh triển khai các giải pháp phục hồi, phát triển du lịch; tăng cường quảng bá, xúc tiến, kích cầu du lịch; chú trọng đa dạng hóa sản phẩm, nâng chất lượng dịch vụ du lịch. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm, quy mô lớn, đẳng cấp cao. Quan tâm đầu tư hạ tầng du lịch, nhất là khu du lịch quốc gia Ninh Chữ, các khu du lịch thuộc dải ven biển từ Bình Tiên-Vĩnh Hy, Cà Ná-Mũi Dinh. Tăng cường liên kết, kết nối với các tuyến du lịch trong và ngoài nước. Phân đấu thu hút 1,9 triệu lượt khách du lịch; giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng 10-11%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng từ 15-16%.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công; thực hiện hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, nhất là thu từ đất đai, bán đấu giá tài sản công và các nguồn thu mới. Nâng hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho công tác phòng, chống dịch và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Nâng chất lượng hoạt động ngân hàng, có giải pháp hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19.

*2.1.4. Phát triển các thành phần kinh tế:* Tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; giảm thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh. Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, phục hồi sản xuất kinh doanh do tác động của dịch Covid-19. Khẩn trương hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác



xã... bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng.

*2.1.5. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường:* Triển khai có hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai; nâng cao năng lực xác định giá đất. Tập trung công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, cấp bách, dự án phát triển kinh tế-xã hội. Triển khai Nghị quyết về chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050”.

*2.1.6. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế-xã hội nhanh và bền vững:* Hoàn thành, triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, bổ sung quy hoạch các ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại; tăng cường liên kết vùng, liên vùng, nhất là lĩnh vực du lịch, thương mại, đào tạo nhân lực.

- Tranh thủ hiệu quả sự hỗ trợ của Trung ương, trọng tâm là tiếp tục thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh theo Nghị quyết số 115/NP-CP của Chính phủ; ưu tiên đầu tư hạ tầng cấp thiết, trọng điểm theo hướng kết nối, liên thông và đa mục tiêu. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, bảo đảm giải ngân 100% nguồn vốn theo kế hoạch.

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, cấp bách: Đường cao tốc Bắc-Nam, Hồ chứa nước Sông Than, Dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiêu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, xây dựng kênh chuyển nước Tân Giang-Sông Biều, Đường nối từ thị trấn Tân Sơn đi ngã tư Tà Năng (Đức Trọng, Lâm Đồng).

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế; thu hút có chọn lọc, sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ bên ngoài như: vốn FDI, ODA, NGOs. Tháo gỡ có hiệu quả các điểm nghẽn trong thu hút đầu tư về đất đai, thủ tục hành chính, thuế, xây dựng, quy hoạch... Tập trung thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế và các dự án quy mô lớn như: công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo, điện khí, nông nghiệp công nghệ cao, cảng biển, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, khu đô thị mới... Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, kéo dài.

## 2.2. Về xã hội

*2.2.1. Tiếp tục đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện; rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên; nâng chất lượng giáo dục các cấp học. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đa dạng hình thức tổ chức dạy học, nâng cao chất lượng dạy-học trực tuyến; xây dựng kế hoạch sớm đưa học sinh trở lại trường học gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh. Tiếp tục đầu tư cơ sở trường, lớp học, phấn đấu có 55-56% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Có cơ chế nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao phục vụ các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, đột phá. Nâng chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Triển khai đào tạo,*

đào tạo lại lao động nông thôn, hộ nghèo, lao động bị thất nghiệp...

2.2.2. Đẩy mạnh phát triển khoa học-công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung triển khai các đề tài có tính ứng dụng cao trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực khoa học, công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu phát triển, ứng dụng, đổi mới công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại.

2.2.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế bảo đảm đáp ứng tốt nhất nhu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng. Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin bao phủ toàn dân. Tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 92% dân số; 95% số xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.

2.2.4. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nâng chất lượng hoạt động văn học-nghệ thuật, thể dục-thể thao, thông tin, báo chí. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm xã hội, ý thức chấp hành pháp luật cho người dân. Phát triển văn hóa cơ sở, nâng chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; phấn đấu có trên 90% thôn, khu phố đạt chuẩn văn hóa. Nâng chất lượng hoạt động bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

2.2.5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội; chính sách người có công, người bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi. Quan tâm chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

### 2.3. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu. Chú trọng xây dựng lực lượng chính quy, vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân, tự vệ bảo đảm theo luật định. Tăng cường xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện; huy động phương tiện, nhân lực sẵn sàng tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo; tổ chức diễn tập phòng thủ phù hợp tình hình của địa phương.

Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là các dịp lễ, tết và các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh; chú trọng bảo đảm trật tự an toàn xã hội ở các địa bàn trọng điểm, các dự án kinh tế. Tăng cường đấu tranh, chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, phản động; phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tín dụng đen... Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chỉ đạo xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### 2.4. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

#### 2.4.1. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Chú trọng đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng; làm tốt công tác tư tưởng, nhất là tư tưởng trong nội bộ; tạo sự thống nhất, thông suốt, quyết liệt trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, khắc phục các khó khăn, thách thức; phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2022, tạo đà cho những năm tiếp theo.

Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng những ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và của tỉnh, nhất là kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh. Tiếp tục quán triệt triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp ủy các cấp; triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; chú trọng biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu.

Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đấu tranh có hiệu quả với thông tin sai trái, xuyên tạc trên mạng internet; làm tốt công tác tư tưởng nội bộ theo hướng kịp thời, chính xác, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác giáo dục lý luận chính trị, định hướng báo chí, xuất bản, nghiên cứu biên soạn lịch sử và giáo dục truyền thống cách mạng, thông tin đối ngoại.

#### *2.4.2. Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ*

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Triển khai thực hiện Nghị quyết và Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, nhân sự chủ chốt của tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031 và nhiệm kỳ tiếp theo. Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, "lợi ích nhóm"; thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Làm tốt công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ, công tác thi đua-khen thưởng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đẩy mạnh phát triển đảng viên mới gắn với tăng cường quản lý đảng viên; cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm các quy định nêu gương, những điều đảng viên không được làm. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

*2.4.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng:* Thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022; đồng thời, triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch của Trung ương. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư tố cáo đảng viên và tổ chức đảng thuộc thẩm quyền; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đảm bảo đúng quy định; tăng cường giám sát thường xuyên đối với đảng viên. Kịp thời kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử



lý kỷ luật nghiêm minh trường hợp vi phạm. Tăng cường công tác phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát. Chú trọng đôn đốc việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra.

*2.4.4. Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:*  
 Đây mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp phòng ngừa: đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan Nhà nước; nâng cao hiệu quả giám sát của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội... Chủ động đấu tranh, phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, quy định những điều đảng viên không được làm.

*2.4.5. Lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý của chính quyền các cấp*

Các cấp ủy đảng tiếp tục lãnh đạo nâng chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân tăng cường công tác giám sát, khảo sát, nâng chất lượng ban hành nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật, chặt chẽ, hiệu quả, khả thi; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân; chú trọng việc theo dõi, đôn đốc các cấp, các ngành liên quan trong việc nắm bắt, giải quyết các kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân các cấp triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; nâng cao các chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI, ICT... theo hướng bền vững, thực chất; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tập trung giải quyết vụ việc tồn đọng, phức tạp; khó khăn, vướng mắc trên các lĩnh vực.

*2.4.6. Công tác dân vận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân*

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong hệ thống chính trị; thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và các nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận. Phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và tham gia xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; tăng cường đối thoại, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; quan tâm giải quyết các vấn đề bức xúc trong Nhân dân, các vụ việc liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang mẫu mực khi trực tiếp giao tiếp với Nhân dân.

Tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò của người có uy tín. Đẩy mạnh nhân rộng phong trào “Dân vận khéo”, các phong trào thi đua yêu nước. Mật trận và các đoàn thể tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động hướng về cơ sở, tích cực tham gia phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, giữ gìn trật tự xã hội, phòng, chống tham nhũng, lãng phí...; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

#### *2.4.7. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy*

Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy được sự chủ động, năng động của chính quyền và hệ thống chính trị; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ luật, kỷ cương.

Chỉ đạo hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, Nghị quyết theo kế hoạch. Chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ, động viên nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2022.

Tổ chức thực hiện Quy chế làm việc theo hướng tiếp tục rà soát, tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực theo phân cấp; dành nhiều thời gian đi cơ sở chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy và các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra.

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương chất vấn và trả lời chất vấn của cấp ủy; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của các cấp ủy. Phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động.

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY**